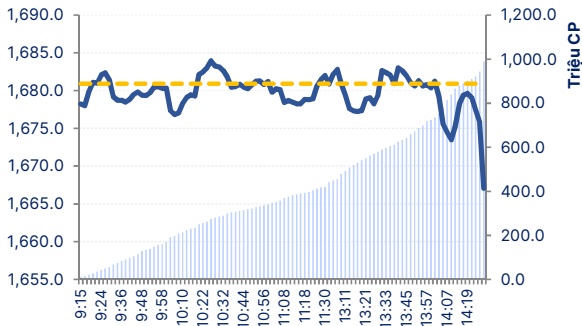


Phiên giao dịch ngày:

17/9/2025

| Thông kê thị trường | HOSE          | HNX         |
|---------------------|---------------|-------------|
| Index               | 1,670.97      | 277.63      |
| % Thay đổi Index    | ↓ -0.59%      | ↓ -0.48%    |
| KLGD (CP)           | 1,072,241,483 | 189,091,858 |
| GTGD (tỷ đồng)      | 32,506.05     | 3,912.31    |
| % Thay đổi GTGD     | -21.36%       | 62.19%      |

#### Diễn biến VN-INDEX



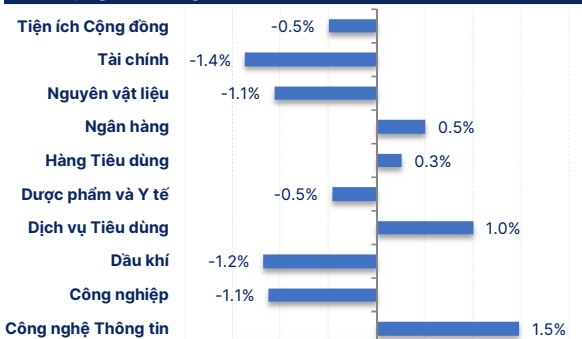
#### Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

|                  |                   |                  |                  |
|------------------|-------------------|------------------|------------------|
| HPG<br>214.58 tỷ | FPT<br>154.71 tỷ  | VPB<br>-93.19 tỷ | VND<br>-56.25 tỷ |
| VNM<br>168.12 tỷ | MSN<br>-140.92 tỷ | VHM<br>-91.07 tỷ | GEX<br>49.86 tỷ  |
| MSB<br>163.68 tỷ | VIC<br>113.16 tỷ  | SSI<br>-69.30 tỷ | VCI<br>-45.42 tỷ |
|                  |                   | MBB<br>-43.93 tỷ | CII<br>-41.94 tỷ |
|                  |                   | STB<br>-64.58 tỷ | DXG<br>-41.33 tỷ |

GT Bán: -3222.61

3084.94 : GT Mua

#### Biến động nhóm ngành



#### Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



#### DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau áp lực điều chỉnh, bán ở vùng đỉnh cũ 1.700 điểm trong phiên trước. Thị trường thận trọng hơn trong phiên hôm nay khi giao dịch với thanh khoản rất thấp trong phiên sáng, nhất là đối với nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình nhỏ, trong khi khá tích cực ở các cổ phiếu công nghệ-viện thông... Áp lực điều chỉnh gia tăng mạnh hơn trong phiên chiều. Kết phiên VN-INDEX giảm 9,93 điểm (-0,59%) về mức 1.670,97 điểm, tiếp tục điều chỉnh sau 05 phiên phục hồi. Trong khi VN30 giảm 6,54 điểm (-0,35%) về mức 1.868,85 điểm, chịu áp lực bán ở vùng kháng cự 1.880 điểm - 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 201 mã giảm giá. Tập trung nhiều ở nhóm mã vốn hóa trung bình nhỏ ở nhóm bất động sản, chứng khoán, xây dựng, thép, khu công nghiệp...; 119 mã tăng giá, khá tích cực ở nhóm công nghệ-viện thông, bảo hiểm... và 54 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm, khối lượng giao dịch trên HOSE giảm mạnh -21,6% so phiên trước. Thể hiện tâm lý thận trọng, lực cầu giảm mạnh ở nhiều mã, nhóm mã. Khối ngoại sau phiên mua ròng, bán ròng nhẹ trở lại với giá trị -137,7 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2509 giảm -0,12% về mức 1.873,7 điểm. Chênh lệch dương 4,85 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411FA000, VN30F2512, 411G3000 chênh lệch thu hẹp từ 0,15 điểm đến -28,85 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch giảm -17,7% so với phiên trước. Khối lượng mở OI hôm nay là 35.737, giảm các vị thế nắm giữ so với phiên trước. Các trader khá lạc quan ngắn hạn với VN30, các vị thế đầu cơ, phòng ngừa rủi ro trên kỳ hạn chính VN30F2509 giảm dần khi đáo hạn trong phiên đến, dẫn dịch chuyển sang kỳ hạn 411FA000. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2509 tăng trưởng trên vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.830 điểm.

Xu hướng ngắn hạn của VN-INDEX chuyển sang giai đoạn tích lũy trên vùng hỗ trợ quanh 1.660 điểm, tương ứng vùng giá trung bình 20 phiên. Nếu không giữ được vùng hỗ trợ này và với áp lực bán gia tăng, VN-INDEX có thể chịu áp lực kiểm tra lại hỗ trợ tâm lý 1.600 điểm. VN30 chịu áp lực bán ở vùng kháng cự, vùng đỉnh giá tháng 8 và đầu tháng 9/2025. Thị trường đang biến động trong biên độ hẹp sau giai đoạn tăng giá mạnh kéo dài.

Ngắn hạn VN-INDEX đang trở lại xu hướng tích lũy sau giai đoạn tăng giá tốt kéo dài. Thị trường giao dịch với thanh khoản ở mức thấp, áp lực bán giá cao và ít cơ hội sinh lợi ngắn hạn tốt. Chúng tôi đã khuyến nghị xem xét cơ cấu danh mục khi VN-INDEX hướng về vùng đỉnh cũ. Ngắn hạn thị trường đang có tính chất xoay vòng, nhất là dịch chuyển sang các mã vốn hóa lớn, có thời gian tích lũy kéo dài, chưa có mức tăng trưởng tích cực như VNINDEX trong thời gian qua. Để xu hướng thị trường chung, VN-INDEX cải thiện, cần phải có động lực tăng trưởng mới, mới có thể kỳ vọng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

| Mã  | Giá hiện tại<br>(1.000đ) | Vùng mua dự kiến<br>(1.000 đ) | Giá mục tiêu<br>(1.000 đ) | Giá dừng lỗ<br>(1.000đ) | Thông số cơ bản |                    |                    | Điều kiện giải ngân |
|-----|--------------------------|-------------------------------|---------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------|--------------------|---------------------|
|     |                          |                               |                           |                         | P/E             | T.trưởng Doanh thu | T.trưởng Lợi nhuận |                     |
| VLB | 47.74                    | 45-46.5                       | 54-56                     | 43                      | 8.9             | 20.5%              | 49.3%              | Theo dõi giải ngân  |
| DGW | 45.00                    | 42.5-43.5                     | 50-52                     | 40                      | 20.3            | 14.5%              | 30.0%              | Theo dõi giải ngân  |
| PHR | 57.40                    | 57-58                         | 64-65                     | 54                      | 15.3            | 35.3%              | 39.7%              | Theo dõi giải ngân  |
| FPT | 105.50                   | 103-105                       | 125-130                   | 100                     | 20.7            | 9.1%               | 20.4%              | Theo dõi giải ngân  |
| GAS | 64.00                    | 62-64                         | 72-74                     | 59                      | 12.4            | 0.1%               | 43.0%              | Theo dõi giải ngân  |
| VNM | 65.10                    | 63-65                         | 77-79                     | 60                      | 15.9            | 0.4%               | -7.3%              | Theo dõi giải ngân  |
| CMG | 42.70                    | 41-42                         | 50-52                     | 39                      | 25.1            | 23.2%              | 13.1%              | Theo dõi giải ngân  |

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

| Ngày mở vị thế | Mã  | Giá hiện tại<br>(1.000đ) | Giá mua<br>(1.000đ) | Giá mục tiêu<br>(1.000 đ) | Giá dừng lỗ<br>(1.000đ) | Hiệu quả đầu tư (%) | Cập nhật Vị thế/trạng thái |
|----------------|-----|--------------------------|---------------------|---------------------------|-------------------------|---------------------|----------------------------|
| 23/04/2025     | CLX | 16.55                    | 15.1                | 20-21                     | 16.5                    | 9.6%                | Nắm giữ                    |
| 10/6/2025      | DPM | 26.90                    | 18.6                | 30-31                     | 27.5                    | 44.6%               | Nắm giữ                    |
| 22/8/2025      | FRT | 133.50                   | 129.5               | 150-151                   | 130                     | 3.1%                | Nắm giữ                    |
| 12/9/2025      | DGW | 45.00                    | 44                  | 50-51                     | 42                      | 2.3%                | Nắm giữ                    |

## TIN NỔI BẬT

### NHNN bơm ròng gần 1,5 ngàn tỷ trên thị trường mở

Sau 2 tuần hút ròng, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã quay lại bơm ròng nhẹ trên thị trường mở trong tuần 08-15/09 thông qua kênh mua kỳ hạn.

Cụ thể, NHNN phát hành mới 82.438 tỷ đồng ở lãi suất 4%/năm nhằm cân bằng với lượng lớn đáo hạn 81.011 tỷ đồng. Kết tuần 15/09, NHNN bơm ròng 1,43 ngàn tỷ đồng, đưa khối lượng lưu hành trên kênh mua kỳ hạn lên mức 188.616 tỷ đồng.

Ở thị trường quốc tế, USD Index (DXY) giảm 0,12 điểm xuống 97,62 vào ngày 12/09, sau khi Mỹ công bố lạm phát vẫn cao hơn mục tiêu 2% của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed), trong khi thị trường lao động suy yếu nhanh. Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp hàng tuần bất ngờ tăng lên 263.000, cao hơn nhiều so với dự báo 235.000 và tăng 27.000 đơn so với tuần trước. Diễn biến này khiến giới đầu tư gần như chắc chắn Fed sẽ hạ lãi suất cơ bản ít nhất 25 điểm cơ bản trong cuộc họp tới (17/09).

### Tổng Bí thư Tô Lâm: Biến nội dung các Nghị quyết thành công việc hằng ngày, hành động cụ thể

Sáng 16/9/2025, tại Hà Nội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt và triển khai thực hiện 4 nghị quyết của Bộ Chính trị. Tổng Bí thư Tô Lâm dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Các nghị quyết này gồm: Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

### Khẩn trương trình dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định 85 quy định chi tiết Luật Đầu tư công

Sáng 15/09, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc chủ trì cuộc họp với các bộ ngành, địa phương về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Kết luận cuộc họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các bộ ngành, địa phương, khẩn trương hoàn thiện dự thảo, phối hợp với các cơ quan liên quan trình xin ý kiến các thành viên Chính phủ trong ngày 16/09/2025.

### Ông Trump đề xuất các công ty ngừng công bố báo cáo hàng quý

Tổng thống Donald Trump vừa đề xuất các công ty niêm yết ngừng công bố báo cáo tài chính hàng quý và chuyển sang báo cáo nửa năm. Đề xuất được ông Trump đưa ra với lý do sẽ "tiết kiệm chi phí và cho phép các nhà quản lý tập trung vào việc điều hành công ty một cách đúng đắn". Ông cũng so sánh với Trung Quốc, cho rằng họ có tầm nhìn quản lý dài hạn 50-100 năm, trong khi Mỹ chỉ tập trung vào kết quả hàng quý.

Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Mỹ (SEC) đã nhanh chóng phản hồi với CNBC rằng họ đang "ưu tiên xem xét đề xuất này để tiếp tục loại bỏ các gánh nặng quy định không cần thiết đối với các công ty".

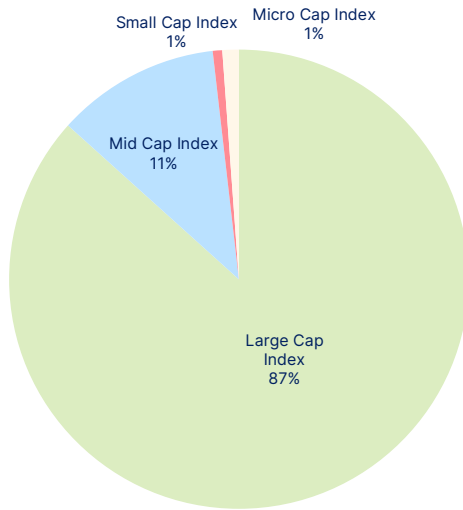
### FPT ký hợp đồng AI 30 triệu USD, lợi nhuận 8 tháng tăng 19%

CTCP FPT đồng loạt ký kết các hợp đồng lớn về AI và năng lượng, giữa lúc Doanh nghiệp công bố doanh thu 8 tháng đạt 43.818 tỷ đồng, lãi ròng tăng 19% so với cùng kỳ.

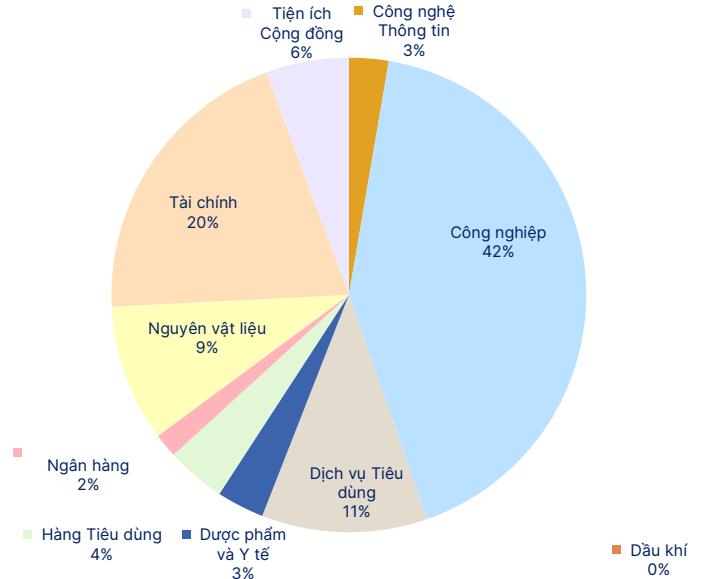
Thông tin ký kết hợp đồng 30 triệu USD diễn ra cùng thời điểm FPT công bố trở thành đối tác chiến lược triển khai hợp đồng 5 năm trị giá 256 triệu USD cho một tập đoàn năng lượng châu Á. Đây là hợp đồng có giá trị lớn nhất trong lịch sử 37 năm của doanh nghiệp. FPT sẽ cung cấp dịch vụ chuyển đổi số tích hợp AI, bao gồm phát triển phần mềm, kỹ thuật dữ liệu, điện toán đám mây và quản lý dự án.

## CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

| Mã  | KLGD    | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| VCB | 548,132 | 17.2% | 4,148 | 15.8 | 2.6 |
| VIC | 520,157 | 8.5%  | 3,487 | 38.7 | 3.3 |
| VHM | 421,831 | 13.6% | 6,985 | 14.7 | 1.8 |
| BID | 295,248 | 17.0% | 3,683 | 11.4 | 1.8 |
| CTG | 281,925 | 19.8% | 5,608 | 9.4  | 1.7 |

Top KLGD lớn nhất

| Mã  | KLGD        | ROE   | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|-------------|-------|-------|-------|-----|
| HPG | 135,184,438 | 11.5% | 1,750 | 17.1  | 1.9 |
| SHB | 68,336,874  | 18.4% | 2,388 | 7.6   | 1.3 |
| SSI | 40,088,988  | 11.3% | 1,573 | 26.5  | 2.7 |
| SCR | 30,820,564  | 0.6%  | 78    | 114.9 | 0.7 |
| SSB | 29,766,354  | 18.7% | 2,416 | 8.3   | 1.4 |

Top 5 cổ phiếu tăng giá

| Mã  | +/- %  | ROE  | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|--------|------|-------|-------|-----|
| TEG | ↑ 7.0% | 0.4% | 49    | 138.9 | 0.5 |
| LM8 | ↑ 7.0% | 4.9% | 1,576 | 8.6   | 0.4 |
| SMA | ↑ 7.0% | 8.5% | 991   | 9.4   | 0.8 |
| COM | ↑ 6.9% | 5.7% | 1,714 | 21.5  | 1.3 |
| SCR | ↑ 6.9% | 0.6% | 78    | 114.9 | 0.7 |

Top 5 cổ phiếu giảm giá

| Mã  | +/- %   | ROE   | EPS   | P/E  | P/B |
|-----|---------|-------|-------|------|-----|
| STG | ↓ -7.0% | 9.9%  | 2,452 | 15.8 | 1.5 |
| TTE | ↓ -6.9% | -3.8% | (384) | -    | 4.2 |
| CCI | ↓ -6.9% | 15.9% | 2,461 | 11.0 | 1.7 |
| C47 | ↓ -6.5% | 6.4%  | 786   | 14.7 | 0.9 |
| SRC | ↓ -6.4% | 8.0%  | 1,609 | 29.2 | 2.4 |

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

| Mã  | KL mua     | ROE   | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|------------|-------|-------|-------|-----|
| MSB | 11,672,900 | 13.7% | 1,634 | 8.6   | 1.1 |
| HPG | 7,245,265  | 11.5% | 1,750 | 17.1  | 1.9 |
| VNM | 2,557,796  | 23.7% | 4,103 | 15.8  | 3.8 |
| SCR | 1,644,200  | 0.6%  | 78    | 114.9 | 0.7 |
| FPT | 1,457,312  | 23.2% | 5,092 | 20.3  | 4.4 |

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

| Mã  | KL bán      | ROE   | EPS   | P/E   | P/B |
|-----|-------------|-------|-------|-------|-----|
| VPB | (2,960,911) | 11.7% | 2,193 | 14.5  | 1.7 |
| VND | (2,364,459) | 7.6%  | 993   | 24.3  | 1.9 |
| CII | (1,860,200) | 0.4%  | 79    | 291.6 | 1.3 |
| DXG | (1,784,246) | 1.9%  | 350   | 67.5  | 1.3 |
| NVL | (1,693,390) | 0.4%  | 85    | 184.9 | 0.6 |

**Website:** [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**Trưởng BP Chiến lược Thị trường**

**Phan Tấn Nhật**

[Nhat.pt@shs.com.vn](mailto:Nhat.pt@shs.com.vn)

**Vĩ Mô**

**Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy**

[Duy.vt@shs.com.vn](mailto:Duy.vt@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội

Tel: (84-24)-3818 1888

Fax: (84-24)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P. Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: (84-8)-3915 1368

Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng

Tel: (84-511)-352 5777

Fax: (84-511)-352 5779